

THAM LUẬN

Hội nghị giám sát của Ủy ban thường vụ Quốc hội về : ”**Hiệu quả thực hiện chính sách, pháp luật về phát triển khoa học, công nghệ nhằm thúc đẩy công nghiệp hóa, hiện đại hóa giai đoạn 2005-2015 và định hướng phát triển giai đoạn tới, trong đó chú trọng đẩy mạnh công nghiệp hỗ trợ và cơ khí chế tạo**” khu vực Đồng bằng sông Cửu Long
Thành phố Cần Thơ 6-7/3/2016

Quốc hội có 3 chức năng lập hiến, lập pháp quyết định các vấn đề quan trọng của đất nước và giám sát tối cao đối với hoạt động của nhà nước. Trong quá trình dân chủ hóa, hội nhập và phát triển, vai trò của Quốc hội đối với đất nước nói chung và đối với khoa học công nghệ (KH-CN) nói riêng ngày càng được thể hiện rõ nét.

Người dân rất quan tâm đến những đề xuất và phản biện về những vấn đề có tầm vĩ mô của Quốc hội, trong đó có mảng rất quan trọng là Quốc hội yêu cầu và tạo điều kiện cho những người làm khoa học công nghệ tham gia trực tiếp, thẳng thắn, mạnh mẽ, sâu rộng hơn nữa vào công cuộc công nghiệp hóa và hiện đại hóa đất nước. Theo tinh thần đó, Hội nghị lần này có ý nghĩa quan trọng, không chỉ là giám sát cho ý kiến mà còn là “hậu kiểm” về các chủ trương chính sách để đáp ứng sự mong mỏi của cử tri và giới khoa học của nước nhà.

Căn cứ theo tên của Hội nghị thì đây không phải là hoạt động giám sát tối cao, mà là giám sát chuyên đề. (Quy định tại Điều 2 Luật hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân). Giám sát chuyên đề là việc chủ thể giám sát theo dõi, xem xét, đánh giá vấn đề hoặc hoạt động của cơ quan, tổ chức, cá nhân chịu sự giám sát trong việc tuân theo Hiến pháp và pháp luật.

Cũng căn cứ theo tên của Hội nghị thì đây là hội nghị giám sát về hiệu quả thực hiện nên cần phải nắm rõ về các chính sách, pháp luật đã ban hành, và kết quả thực hiện. Rất tiếc, trong Thư mời của Ban tổ chức không có tài liệu về kết quả thực hiện nên trong bản tham luận này chỉ có thể nói về các vấn đề chung, nhưng vẫn bám sát địa bàn Đồng bằng sông Cửu Long theo góc nhìn của người viết bài này.

Trong quá trình phát triển kinh tế xã hội ở đồng bằng sông Cửu Long (ĐBSCL), nơi có sản lượng lương thực, thủy sản, và trái cây lớn nhất cả nước, có vai trò to lớn của KHCN từ các hệ thống văn bản pháp luật, đến các tiềm lực KHCN và phát huy sáng kiến của các nhà khoa học và đặc biệt của các nhà khoa học nông dân chân đất được ứng dụng rộng rãi vào thực tế nhưng vẫn chưa đáp ứng được yêu cầu của cuộc sống.

Thành phần chủ yếu của ĐBSCL là nông dân, sản phẩm chủ yếu là lương thực thực phẩm, địa bàn nông thôn nên chính sách, pháp luật về KHCN phải tập trung nhằm phục vụ cho các đối tượng này. Làm sao để tăng chất lượng sản phẩm, tạo thương hiệu (nông dân phải liên kết với nhau trong việc tạo sản phẩm chất lượng), tạo thương hiệu, phải làm theo hợp đồng cung ứng sản phẩm, có trách nhiệm hỗ trợ của nhà nước, phối hợp của nhà đầu tư trong công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông thôn, tạo công ăn việc làm tại chỗ, nâng cao đời sống vật chất, văn hóa, tinh thần để giữ chân lớp trẻ ở lại, gắn bó với nông nghiệp, nông thôn. Làm sao để trong quá trình đó, người nông dân không bị tước đoạt (bán đứt) mảnh ruộng của mình, để khuyến khích hỗ trợ nông dân trong sản xuất, phổ biến sử dụng các loại nông cụ do chính các nhà sáng chế "Hai lúa" làm ra v.v... Ngẫm suy, lỗi cũng có một phần ở các nhà khoa học. Bao nhiêu sáng kiến của các "anh Hai Lúa" được các nhà khoa học quan tâm, giúp đỡ hoàn thiện.?

Bây giờ, hiện tượng khô hạn do lượng nước mùa lũ, mùa khô đang có hiện tượng giảm, do mặn xâm nhập ngày càng cao, ngày càng gay gắt, trong khi đó đầu tư cho thủy lợi ngày càng ít, càng khó khăn cũng là một vấn đề lớn, bất cập trong chính sách, cần quan tâm tháo gỡ.

Nhìn rộng hơn, trong một số bài phản biện xã hội trước đây, tôi đã phân tích không tin là đến năm 2020 nước ta về cơ bản sẽ trở thành nước công nghiệp hóa, hiện đại hóa bởi vì công nghiệp hóa và hiện đại hóa mới chỉ là "ước vọng", nhưng cách thức làm của ta "cổ" quá, nên không thích ứng. Cũng do đặt ra chiến lược mà không rõ nội hàm của nó nên gần như chúng ta không có một kế hoạch hoàn chỉnh và đồng bộ về nội dung này. Thực chất, chúng ta chưa hiểu đúng và đầy đủ về các tiêu chí của công nghiệp hóa và hiện đại hóa nên mới đưa ra mốc 2020 để rồi đến bây giờ, chính ta lại phải bác bỏ nó.

Nói rõ hơn là khi đề cập đến công nghiệp hóa, hiện đại hóa, bàn về đổi mới mô hình phát triển, nhưng chúng ta lại không đi vào thực chất đổi mới KHCN, coi trọng khu vực tư nhân. Quan điểm "cổ" này lại không có tiêu chí "đo" trình độ công nghiệp hóa, hiện đại hóa (hay nước công nghiệp theo hướng hiện đại là khái niệm "động", nhưng lại quy định rất "cứng": ngay GDP cũng tính theo giá thực tế, khi lạm phát cao, thấp thì sẽ khác...) thì việc thất bại, cũng không có gì lạ.

Gần đây, Văn kiện Đại hội Đảng khóa 12 đã điều chỉnh, không nói mốc thời gian cụ thể, chỉ nói sẽ sớm đưa nước ta trở thành nước công nghiệp hóa và hiện đại hóa. Nói theo ngôn ngữ của người dân, đó là cách biện luận "chữa thẹn" vì Văn kiện của Đảng vẫn không đưa ra được các tiêu chí cụ thể.

Từ năm 1996-2008, tôi may mắn thường xuyên được làm việc trực tiếp và thảo luận với ông Võ Văn Kiệt (Sáu Dân) về chiến lược phát triển ở ĐBSCL trên nền tảng phát triển giáo dục, KHCN, cơ sở hạ tầng giao thông và thủy lợi. Ông Sáu Dân rất cởi mở, lắng nghe, đàm luận (không có vùng cấm) kể cả về thể chế "Ăn" hay lẽ lối suy nghĩ, cách ứng xử chịu ảnh hưởng của văn hóa vùng Nam bộ nói riêng có nhiều nét bất lợi cho lối tư duy khoa học, bên cạnh đó lại thuận lợi cho tính năng động, chịu chơi, chịu đổi thay.

Trong phạm vi bản tham luận này, tôi chỉ tập trung vào một số ý chính về quan điểm và định hướng phát triển giai đoạn tới, trong đó chú trọng đẩy mạnh công nghiệp hỗ trợ và cơ khí chế tạo" khu vực Đồng bằng sông Cửu Long.

Thứ nhất là tiêu đề của hội nghị "Phát triển công nghệ" vì sao mà lại "chú trọng" vào "công nghiệp hỗ trợ" và "cơ khí chế tạo"? Nếu chỉ tiếp tục tư duy như thể liệu sự nghiệp làm "nô lệ kinh tế" cho nước ngoài sẽ vẫn tiếp diễn và còn lâu mới công nghiệp hoá, hiện đại hóa nền kinh tế ở ĐBSCL, trong khi cơ khí không phải là ngành mang lại lợi nhuận hiệu quả cao.

Thứ hai là xác định tiềm năng lớn nhất của ĐBSCL là đất, nước, khí hậu và con người. Đây là điều kiện cần để phát triển nông nghiệp, ngư nghiệp và các ngành công nghiệp phụ trợ có liên quan. Chính sách pháp luật phải phát huy tối đa tiềm năng ấy thì mới có hiệu quả. Để khắc phục hiện trạng tụt hậu về công nghệ, đi liền với nó là năng suất thấp kém, ta

phải xem xét lại toàn bộ vấn đề này, tìm hiểu nguyên nhân yếu, mạnh từ cơ chế, chính sách đến nguồn lực để xác định chính xác động lực của phát triển. Phải chăng động lực nằm ở trong thể chế, (cơ chế quyết định luật pháp, chính sách gọi là thể chế) còn việc công nghiệp hoá, cơ khí hoá chỉ đóng vai trò hỗ trợ.

Thứ ba là cần thay đổi quan điểm lấy chính sách và luật pháp cho phát triển kinh tế và khoa học công nghệ" nói chung là trên cơ sở kinh tế Nhà nước là chủ đạo, theo hướng công nghiệp hóa hiện đại hóa (chiến lược 2005-2015 Đại hội XI). Đối với ĐBSCL muốn phát triển ổn định và bền vững phải dựa vào doanh nghiệp tư nhân chủ yếu là vừa và nhỏ.

Sắp tới vào TPP thì nông nghiệp sẽ là ngành chịu ảnh hưởng nhiều do trình độ của Việt Nam còn quá chênh lệch với các nước thành viên. Tất nhiên KHCN phải là yếu tố quan trọng bên cạnh cải cách thể chế để nông nghiệp mang tính cạnh tranh .

Thiết nghĩ, định hướng đầu tư cho KHCN trong nông nghiệp cần đi sau việc xác định chiến lược phát triển nông nghiệp. Chẳng hạn như nuôi bò, lợn, sản xuất sữa thì Việt nam không có lợi thế cạnh tranh trong TPP so với Mỹ, Úc, Newzlands thì ta nên chú trọng vào đẩy mạnh KHCN phục vụ cây rau và ăn quả nhiệt đới, tạo giá trị cao hạt caphe vv...

Mặt khác, Việt nam có thể nhập khẩu với thuế suất thấp nhiều thứ nguyên liệu nông sản từ các nước TPP để gia công, chế biến thành sản phẩm xuất đi ra thế giới. Như vậy, KHCN cho hoạt động chế biến này cần được chú trọng đi vào chiều sâu.

Thứ tư là doanh nghiệp KHCN rất chủ động sáng tạo nhưng chịu rất nhiều rủi ro và mất mát khi muốn áp dụng công nghệ tiên tiến vào Việt Nam, bài học điển hình là trường hợp ông Vũ Văn Đảo – Giám đốc Công ty CP Công nghệ Việt Séc – Doanh nghiệp khoa học công nghệ thứ hai của tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, là người đi tiên phong ứng dụng công nghệ vật liệu mới PPC (Polypropylen copolymer) để sản xuất tàu thuyền nhưng khi tai nạn giao thông xảy ra thì Cơ quan tố tụng lại “chụp mũ” cho ông Vũ Văn Đảo tội đưa công nghệ vật liệu mới vào sản xuất tàu thuyền và bán tàu thuyền cho lực lượng vũ trang để gây ra hậu quả. Ông Đảo đã bị tạm giam oan ức 9 tháng, đến nay các cơ quan tố tụng vẫn không chịu nhận ra sai lầm để khắc phục làm cho người đi tiên phong phát triển khoa học công nghệ hết sức vất vả đi kêu oan ba năm

nay. Ông Đào bị khởi tố oan do nhận thức pháp luật yếu kém của các điều tra viên, kiểm sát viên nhưng còn có lỗi của Cục đăng kiểm Việt Nam khi gây khó khăn không đăng kiểm tàu thuyền công nghệ vật liệu PPC cho Công ty, chỉ đến khi vụ việc chất vấn đến Quốc Hội mới được Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp. Tại sao một sản phẩm khoa học công nghệ được đích danh Bộ trưởng Bộ KH&CN tặng cúp vàng tại hội chợ khoa học công nghệ Techmart 2012 mà lại không được các cơ quan quản lý – Cục đăng kiểm Việt Nam công nhận.?

Khó khăn lớn nhất hiện nay đối với các doanh nghiệp muốn phát triển phương tiện giao thông nói chung là sự bất cập trong công tác đăng kiểm. Theo quy định của pháp luật thì hiện có ba cơ quan đăng kiểm phương tiện giao thông thủy thuộc ba Bộ (Bộ giao thông vận tải, Bộ Quốc Phòng, Bộ Nông nghiệp & Phát triển Nông thôn), mỗi Bộ chịu trách nhiệm đăng kiểm phương tiện cho một mục đích khác nhau, tàu lực lượng vũ trang thì thuộc Bộ quốc phòng, tàu cá thuộc Bộ NN&PTNT, các tàu thuyền còn lại thuộc Bộ GTVT. Các cơ quan đăng kiểm hiện vẫn nắm chức năng quản lý vừa cung cấp dịch vụ đăng kiểm phương tiện nên không tạo ra sự cạnh tranh thúc đẩy phát triển. Để giúp doanh nghiệp phát triển phương tiện giao thông nhà nước cần tách dịch vụ đăng kiểm khỏi chức năng quản lý nhà nước, đồng thời xã hội hóa về đăng kiểm, tạo ra các doanh nghiệp đăng kiểm cung cấp dịch vụ chất lượng và cạnh tranh lành mạnh khi đó đăng kiểm sẽ song hành cùng doanh nghiệp cùng doanh nghiệp tìm tòi sáng tạo ứng dụng công nghệ mới.

Công ty CP Xây Lắp Dầu Khí Miền Nam (Alpha ECC) là một doanh nghiệp tư nhân do ông Vũ Văn Đào sáng lập là ví dụ điển hình minh chứng cho thành công của doanh nghiệp tư nhân biết ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ để phát triển rất đáng để học hỏi. Từ một doanh nghiệp thành lập 2003 với số vốn khởi nghiệp 2 tỷ đồng với khoảng 30 lao động nay sau 12 năm đã phát triển tài sản công ty lên tới trên 150 tỷ đồng tạo ra việc làm cho cả ngàn lao động, doanh thu 700 đến 800 tỷ đồng/1 năm. Công ty sản xuất ra các sản phẩm cơ khí, thiết bị máy móc công nghệ cao đứng trong top 1000 doanh nghiệp nộp thuế cao nhất năm 2014.

ĐBSCL nếu có cơ chế chính sách về KHCN hợp lý, thích đáng, tin rằng sẽ có nhiều doanh nghiệp KHCN tư nhân như của ông Đào để tạo động lực phát triển cho vùng kinh tế còn nhiều tiềm năng này.

Thứ năm là muốn các chính sách đi vào cuộc sống rất cần thêm các dịch vụ hỗ trợ KHCN và thị trường, đồng thời phải rà soát lại những đặc điểm văn hóa trong lối nghĩ, cách ứng xử địa phương để tìm cách khơi dậy động lực thực hiện chính sách đề ra.

Thứ sáu là về cơ khí chế tạo, cần xác định nhằm vào lĩnh vực nào?. Nhìn chung, chúng ta không nên đặt vấn đề này, hãy theo mô hình các nước đang phát triển khác, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ, thay vì tự mình phát triển. Đành rằng chúng ta thiếu công nghiệp phụ trợ nhưng ít ai để ý tới tình trạng khu vực dịch vụ giao dịch hỗ trợ cho KHCN và thị trường ở ta cũng rất kém. Các quỹ đầu tư mạo hiểm, vườn ươm doanh nghiệp KHCN, quỹ start-up v.v...là một phần nhỏ của khu vực dịch vụ hỗ trợ này.

Thứ bảy là ĐBSCL là 1 trong 3 vùng có khả năng công nghiệp hóa cùng với Tây Nguyên và miền Đông Nam bộ, song có đặc thù là sản phẩm nông nghiệp có giá trị thấp do vậy khả năng đầu tư của người dân kém, nên cần có chính sách mang tính đặc thù riêng của vùng sông nước Nam bộ trên nguyên lý công nghiệp hóa để giúp mở mang đất nước, tạo công ăn việc làm, thúc đẩy và phát triển lao động sáng tạo của đội ngũ tri thức trẻ hiện nay.

Thứ tám, vấn đề cốt lõi để công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong nông nghiệp là tích tụ đất đai, do vậy, mọi chính sách pháp luật phải hướng đến giải tỏa vấn đề này, nếu được, tiến đến làm rõ quyền sở hữu của người dân.

Thứ chín là cần có chính sách ưu đãi với doanh nghiệp tư nhân đầu tư vào nông nghiệp. Hợp tác, liên kết quốc tế về KHCN để phục vụ nông nghiệp cần đa dạng hơn, khuyến khích tư nhân tham gia chủ động. Quốc hội với chức năng giám sát, cần có thời gian khảo sát, tra cứu đánh giá sâu về chính sách thuế, tín dụng, đất đai v.v...hỗ trợ doanh nghiệp vừa và nhỏ, trả lời câu hỏi vì sao đang tăng giá thành hoặc "không là bà đẻ" cho sản phẩm mới?.

Thứ mười là khi xây dựng chiến lược phát triển kinh tế xã hội cho vùng ĐBSCL luôn chú ý đến các yếu tố bị "tác động kép" là ảnh hưởng của

các đập thủy điện ở thượng lưu sông Mekong và biến đổi khí hậu, mực nước biển dâng để có kế hoạch, bước đi phù hợp với cả trước mắt và lâu dài.

Nói tóm lại

Khi bàn đến định hướng phát triển ở ĐBSCL, chú trọng đến khoa học công nghệ và chọn kinh tế thị trường làm mô hình phát triển, thì hội nhập là tất yếu. Muốn "Hội nhập & Phát triển" điều cần nhất là trong tư duy và trên hành động, Việt Nam phải tôn trọng và làm theo các giá trị phổ quát của nhân loại, đó là dân chủ, tự do, quyền con người, tôn trọng sự khác biệt. Nhà nước pháp quyền với tam quyền phân lập. Kinh tế thị trường đầy đủ với doanh nghiệp tư nhân là nòng cốt, sở hữu tư nhân về đất đai được thừa nhận và xã hội dân sự ngày càng phát triển.

Trong chiến tranh, Việt Nam đã làm nên thắng lợi như bài hát "*năm anh em trên một chiếc xe tăng*", dẫu năm người có năm miền quê khác nhau nhưng "*đã lên xe là có cùng một hướng*" – liệu với thực trạng đất nước hiện nay và nhìn ra quốc tế, liệu chúng ta có vượt lên chính mình, nhìn cùng một hướng để đưa nước ta sánh vai với các cường quốc năm châu vẫn còn là thử thách lớn.

Viết tại Thành phố Hồ Chí Minh ngày 1/3/2016

Tô Văn Trường